TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **15**/2020/HSST
Ngày 25/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Thu Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tường
Bà Hoàng Thị Đào

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2020/TLST – HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST–HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Uông Văn D**, tên gọi khác: không
Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1977 tại huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An;
Nơi cư trú: Xóm Th, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông: Uông Văn Đ và bà Trần Thị Ch (đã chết);
Vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn), con: 02 người;
Tiền án, tiền sự: không;
Nhân thân: Ngày 25/4/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
Ngày 28/10/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Qùy Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 28 tháng 12 năm 2019 đến nay.
(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Uông Văn D là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng và bán kiếm lời, chiều ngày 27/12/2019 Uông Văn D lên ngã ba Phú Phương, thuộc huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An mua ma túy (heroine) với một người đàn ông không quen biết với giá 1.000.000,đ. Mua xong, Danh đưa số ma túy này về gian bếp cất giấu để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Khoảng 9 giờ ngày 28/12/2019 Danh bán 01 gói ma túy cho một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ với giá 100.000,đ. Sau khi bán được ma túy, Danh đi vào gian bếp tiếp tục chia nhỏ ma túy để bán kiếm lời thì bị Công an huyện Quỳ Hợp phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ các vật chứng liên quan.

Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập ngày 28/12/2019 tại Công an huyện Quỳ Hợp xác định:

- 01 gói chất bột nén màu trắng (nghi heroine), được gói bằng mảnh giấy trắng kẻ ngang. Sau khi loại bỏ vỏ bao và giấy gói thì số chất bột nén màu trắng có khối lượng là 1,415gam.

Công an huyện Quỳ Hợp đã lấy 0,130 gam chất bột nén màu trắng nêu trên gửi giám định.

Kết luận giám định số 102/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 31/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công An tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của Uông Văn D gửi tới giám định là ma túy (heroine). Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Uông Văn D có tổng khối lượng là 1,415gam".

Bản cáo trạng số 15/CT – VKSQH ngày 21/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Uông Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Uông Văn D từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000,đ do phạm tội mà có tại Uông Văn D; Tịch thu tiêu hủy 1,285 gam heroine, 01 con dao lam, 10

mảnh giấy, 01 thanh kim loại; Trả lại cho bị cáo Uông Văn D 01 chiếc điện thoại di động và số tiền 500.000,đ.

Bị cáo Uông Văn D nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/12/2019; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập ngày 28/12/2019 tại Công an huyện Quỳ Hợp; Kết luận giám định số 102/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 31/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công An tỉnh Nghệ An đối với chất bột nén màu trắng thu giữ tại Uông Văn D, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/12/2019 Uông Văn D có hành vi mua 1,415gam heroine nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Ngày 28/12/2019 Uông Văn D đã bán 01 gói heroin cho một người đàn ông không quen biết với giá 100.000,đ.

Hành vi trên của Uông Văn D đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo Uông Văn D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 2 lần bị Tòa án xử phạt tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo,

giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Uông Văn D và người đàn ông mua ma túy với Uông Văn D không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000,đ đến 50.000.000,đ". Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập và tài sản, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Uông Văn D.

[6] Vật chứng vụ án:

- Vật chứng là số heroine còn lại (sau khi trừ đi số heroine đi giám định); 01 con dao lam; 10 mảnh giấy; 01 thanh kim loại cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 100.000,đ do bị cáo Uông Văn D phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Điện thoại di động và số tiền 500.000,đ thuộc sở hữu của bị cáo Uông Văn D, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Uông Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Uông Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Uông Văn D **03** (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 28 tháng 12 năm 2019.

2. Vật chứng:

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000,đ (một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có tại bị cáo Uông Văn D.

Tịch thu tiêu hủy 1,285 gam heroine cùng vỏ bao niêm phong, giấy gói, bao gói; 01 con dao lam; 10 mảnh giấy; 01 thanh kim loại.

Trả lại cho bị cáo Uông Văn D 01 chiếc điện thoại di động và số tiền 500.000,đ (năm trăm nghìn đồng) hiện đang được Công an huyện Quỳ Hợp niêm phong gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

(Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Uông Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
-VKSND huyện Quỳ Hợp
- Công an huyện Quỳ Hợp
- Thi hành án dân sự
- Thi hành án hình sự
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân | Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thu Hà